TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: **42** /2019/HSST
Ngày: 29-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hồ Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Hồ Hải Thành
2. Bà Vũ Thị Lệ Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành- Là Thư ký Tòa án nhân dân Quận Sơn Trà TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Sơn Trà TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Anh - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2019/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/HSST-QĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

BÙI PHƯỚC M (Tên gọi khác : Không) - Sinh ngày: 02.5.1995 tại tỉnh Q.Nơi đăng ký HKTT và chổ ở : tổ 7, khối 2 , phường T, TP H, tỉnh Q. Nghề nghiệp : Lái xe. Trình độ văn hóa: 12/12.Con ông Bùi H(SN: 1970) và bà Nguyễn Thị C (SN: 1972).Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Có vợ Nguyễn Thị Thanh H(đã ly hôn) và 01 con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự : Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/12/2018, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông **Huỳnh Viết K,** Sinh năm: 1989. Địa chỉ: Số 189 đường N, TP H, tỉnh Q, vắng mặt.

2. Ông **Huỳnh Viết T,** Sinh năm: 1965. Địa chỉ: Số 189 đường N, TP H, tỉnh Q, vắng mặt.

3. Ông **Lê Công C**, Sinh năm: 1996. Địa chỉ: Số 401 đường H, quận T, TP. Đà Nẵng, vắng mặt.

4. Ông **Ngô Viết Hoàng V.** Sinh năm: 1997. Địa chỉ: Xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Q, vắng mặt.

- *Người chứng kiến :* Ông **Nguyễn Hữu B**, Sinh năm: 1988. Địa chỉ: xã T, huyện T, tỉnh B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 15 phút ngày 19/12/2018, tại trước Lô 23-24 trên đường Đinh Thị Hoà, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, đội CSĐTTP về ma tuý Công an quận Sơn Trà tiến hành kiểm tra hành chính 02 đối tượng tên Bùi Phước M và Huỳnh Viết K đang ngồi trên xe ô tô BKS 92A – 077.22 thì phát hiện trong túi quần trước bên phải M đang mặc có 01 gói nylong kích thước (5x10)cm bên trong có chứa 10 viên nén màu xanh lá cây hình tam giác, 02 gói nylong kích thước (3x4)cm bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Tiếp tục kiểm tra phát hiện tại hộp cần số xe ô tô có 01 gói nylong kích thước (4x6)cm bên trong có chứa 01 gói nylong nhỏ kích thước (3x4)cm bên trong có chứa chất rắn dạng bột màu trắng và 05 viên nén màu xanh lá cây hình tam giác; tại hộp chứa đồ nằm giữa hai ghế trước của xe ô tô có 01 gói nylong kích thước (4x6)cm bên trong có chứa 03 viên nén màu xanh lá cây hình tam giác. Minh khai nhận tất cả những viên nén trên là ma tuý dạng thuốc lắc và chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma tuý dạng Ketamine M mua về với mục đích bán lại cho con nghiện kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng công an bắt quả tang cùng tang vật.

Tang vật thu giữ: 01 gói nylong kích thước (5x10)cm bên trong có chứa 10 viên nén màu xanh lá cây hình tam giác, niêm phong ký hiệu M1a; 02 gói nylong

kích thước (3x4)cm bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, niêm phong ký hiệu M1b; 01 gói nylong kích thước (4x6)cm bên trong có chứa 01 gói nylong nhỏ kích thước (3x4)cm bên trong có chứa chất rắn dạng bột màu trắng, niêm phong ký hiệu M2a; 05 viên nén màu xanh lá cây hình tam giác, niêm phong ký hiệu M2a; 01 gói nylong kích thước (4x6)cm bên trong có chứa 03 viên nén màu xanh lá cây hình tam giác, niêm phong ký hiệu M3; 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda City màu trắng, BKS 92A – 077.22 (Đã trao trả cho ông Huỳnh Viết T); số tiền 450.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Bùi Phước M tại tổ 7, Khối 02, phường T, TP H, tỉnh Q, lực lượng Công an thu giữ: 01 cân tiểu ly điện tử màu đỏ có dòng chữ Marllono.

Tại Kết luận giám định số: 256/GĐ-MT ngày 28/12/2018 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng xác định: Các viên nén màu xanh lá cây ký hiệu M1a, M2a và M3 gửi đi giám định là ma tuý, loại MDMA, khối lượng các viên nén: M1a: 3,965 gam, M2a: 1,948 gam, M3: 1,163 gam; Chất rắn dạng bột màu trắng ký hiệu M1b, M2b gửi đi giám định là ma tuý, loại Ketamine, khối lượng chất bột M1b: 3,746 gam, M2b: 1,868 gam.

Qua điều tra xác định: Để có ma tuý để sử dụng và bán lại kiếm lời, vào ngày 19/12/2018, Bùi Phước M liên lạc với đối tượng tên Vũ (Không rõ nhân thân, lai lịch) để mua tổng cộng 18.900.000 đồng ma tuý, trong đó có: 18 viên thuốc lắc với giá tiền 300.000 đồng/viên và 03 gói ketamine với giá tiền 4.500.000 đồng/gói. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Lê Công C sử dụng số điện thoại 0357.736.471 gọi cho Bùi Phước M (số điện thoại 0938.141.935) hỏi mua 05 viên thuốc lắc và Ketamine. Minh đồng ý bán cho C và C hẹn giao dịch mua bán tại đường Đinh Thị Hoà, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. Khoảng 20 giờ ngày 19/12/2018, M thuê Huỳnh Viết K chở M ra Đà Nẵng có việc (M không nói cho K biết là đi bán ma tuý). K đồng ý và sử dụng xe ô tô BKS 92A – 077.22 chở M đi ra Đà Nẵng. Trên đường đi, do chạy xe cả ngày nên K có nhờ M chở giúp thì M đồng ý và điều khiển xe đến đường Đinh Thị Hoà, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà.

Khi đến nơi, M và K ngồi trên xe đợi C tại trước quán karaoke X8, đường Đinh Thị Hoà, khi C và Ngô Viết Hoàng V– là người đi mua ma tuý cùng với C chưa kịp tới thì M bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Viết K vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên căn cứ vào lời khai của anh K có trong hồ sơ vụ án xác định được ngày 19/12/2018 Bùi Phước M có thuê K chở ra Đà Nẵng, khi đến đường Đinh Thị Hòa thuộc địa bàn phường An Hải Bắc thì bị lực lượng công an kiểm tra và thu giữ ma túy của Bùi Phước M , K hoàn toàn không biết M thuê xe đi ra Đà Nẵng để bán ma túy và cũng không biết việc M cất giấu ma túy trên xe.

Người có quyền lời nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Viết T vắng mặt nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định ông T là chủ sở hữu đối với xe ô tô hiệu Honda City màu trắng BKS 92A- 077.22. Ông T giao xe cho con trai là Huỳnh Viết K hành nghề lái xe và không biết gì về hành vi mua bán ma túy của Bùi Phước M. Hiện nay, ông T đã nhận lại xe và không có ý kiến yêu cầu gì.

Đối với Lê Công C là người đã liên lạc với Bùi Phước M để mua ma túy của M nhưng hành vi mua bán ma túy chưa xảy ra. Đối với Ngô Viết Hoàng V chỉ là người đi chung với Lê Công C để mua ma túy của M.

Toàn bộ lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Hành vi của bị cáo Bùi Phước M có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Phước M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm p khoản 2, điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Phước M từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Đối với hành vi Bùi Phước M mua ma túy của đối tượng tên Vũ, do hiện nay không xác định nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp nên không đề cập đến.

Đối với hành vi chở Bùi Phước M đi Đà Nẵng nhưng không biết việc M đi bán ma tuý của Huỳnh Viết K và hành vi mua trái phép chất ma tuý để sử dụng của Lê Công C, Ngô Viết Hoàng V nhưng chưa mua được và kết quả xét nghiệm âm tính với ma tuý, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý là có căn cứ.

* Về xử lý vật chứng : Đề nghị HĐXX áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì niêm phong số: 256/GĐ-MT ngày 28/12/2018 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa 2,311 gam mẫu M1a; 3,028 gam mẫu M1b; 0,681 gam mẫu M2a; 1,088 gam mẫu M2b; 0,292 gam mẫu M3 – là khối lượng ma tuý hoàn lại sau giám định.

Tiếp tục quy trữ số tiền 4.500.000 đồng của bị cáo Bùi Phước M để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng 01 cân tiểu ly điện tử màu đỏ có dòng chữ Marllono là công cụ, phương tiện bị cáo M dùng vào việc phạm tội.

Đối với xe ô tô hiệu Honda City màu trắng, BKS 92A- 077.22 của ông Huỳnh Viết T đã được trao trả là phù hợp.

Bị cáo Bùi Phước M không có ý kiến bào chữa bổ sung và không có ý kiến tranh luận gì.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày lời nói sau cùng, bị cáo Bùi Phước M xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Sơn Trà TP Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Phước M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 19/12/2018 cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Để có ma tuý sử dụng và bán lại cho con nghiện kiếm lời, ngày 19/12/2018, Bùi Phước M liên hệ với đối tượng tên Vũ để mua tổng cộng 7,076 gam ma tuý – loại MDMA và 5,614 gam ma tuý – loại Ketamine (tương đương 18 viên thuốc lắc và 03 gói Ketamine) đem về cất giấu trong người đến 22 giờ 00 phút cùng ngày, tại trước lô số 23-24 trên đường Đinh Thị Hoà, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, khi M đang ngồi chờ bán ma tuý cho Lê Công C và Ngô Viết Hoàng V nhưng C và V chưa kịp đến giao dịch mua bán thì M bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Căn cứ kết luận giám định số: 256/GĐ-MT ngày 28/12/2018 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng xác định: Các viên nén màu xanh lá cây ký hiệu M1a, M2a và M3 gửi đi giám định là ma tuý, loại MDMA, khối lượng các viên nén: M1a: 3,965 gam, M2a: 1,948 gam, M3: 1,163 gam; Chất rắn dạng bột màu trắng ký hiệu M1b, M2b gửi đi giám định là ma tuý, loại Ketamine, khối lượng chất bột M1b: 3,746 gam, M2b: 1,868 gam. Do đó cáo trạng số 31/2019/CT-VKS ngày 12/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà - Tp Đà Nẵng truy tố đối với bị cáo M là hoàn toàn có cơ sở đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]Xét thấy tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân thì thấy: Ma tuý tổng hợp là loại độc chất, có tính chất gây nghiện, có hại cho sức khoẻ và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội do đó bị Nhà nước cấm tự do mua bán, tàng trữ, sử dụng nhưng bị cáo Minh vì mục đích siêu lợi nhuận từ việc mua bán ma túy đã cố tình vi phạm pháp luật.

Bị cáo Bùi Phước M là người có nhân thân tốt đáng lẽ ra bị cáo M phải lo lao động chân chính để trở thành công dân có ích cho xã hội, nhưng bị cáo không ý thức được việc đó mà nghiện ngập và lao vào con đường phạm tội. Vì ham lợi nên mặc dù nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, bị cáo mua ma túy của một đối tượng tên Vũ không rõ nhân thân, lai lịch về phân nhỏ bán kiếm lợi. Bị cáo đem ma túy ra Đà Nẵng để bán cho Lê Công C nhưng chưa thực hiện được hành vi mua bán thì bị bắt, bị cáo M tàng trữ 02 chất ma túy trở lên mà tổng trọng lượng chất ma túy Methamphetamine và Ketamin từ 05 g đến dưới 30g. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích phạm tội của bị cáo nhằm kiếm lời. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo M thuộc điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự nên xét cần xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giáo dục bị cáo đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự. Song xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã từng có thời gian phục vụ trong quân đội nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Do không chứng minh được điều kiện kinh tế của bị cáo M nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Minh là phù hợp.

[4] Đối với hành vi Bùi Phước M mua ma túy của đối tượng tên Vũ, do hiện nay không xác định nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi chở Bùi Phước M đi Đà Nẵng nhưng không biết việc M đi bán ma tuý của Huỳnh Viết K và hành vi mua trái phép chất ma tuý để sử dụng của Lê Công C, Ngô Viết Hoàng V nhưng chưa mua được và kết quả xét nghiệm âm

tính với ma tuý, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Bùi Phước M Công an quận Sơn Trà đã tra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

[5] Về xử lý vật chứng : Đối với xe ô tô hiệu Honda City màu trắng, BKS 92A- 077.22 đứng tên ông Huỳnh Viết T, ông T không biết việc M mua bán ma túy nên Cơ quan Công an đã trao trả xe lại cho ông T là phù hợp.

Đối với 01 phòng bì niêm phong số: 256/GĐ-MT ngày 28/12/2018 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa 2,311 gam mẫu M1a; 3,028 gam mẫu M1b; 0,681 gam mẫu M2a; 1,088 gam mẫu M2b; 0,292 gam mẫu M3 – là khối lượng ma tuý hoàn lại sau giám định là tang vật của vụ án; 01 cân tiểu ly điện tử màu đỏ có dòng chữ Marllono công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 450.000 đồng thu giữ của bị cáo Bùi Phước M cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng là phương tiện bị cáo M dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Các nhận định, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay về cơ bản phù hợp với ý kiến của HĐXX nên cần chấp nhận. Đối với 01 cân tiểu ly điện tử màu đỏ có dòng chữ Marllono đại diện VKS đề nghị tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước nhưng HĐXX xét thấy cân tiểu ly điện tử màu đỏ có dòng chữ Marllono là công cụ, phương tiện phạm tội, không xác định được giá trị sử dụng nên cần tuyên tiêu hủy.

[6]Án phí hình sự sơ thẩm : 200.000đ bị cáo M phải chịu,

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Phước M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

.

Căn cứ điểm p khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Phước M **07(Bảy)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 19/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng : Căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì niêm phong số: 256/GĐ-MT ngày 28/12/2018 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa 2,311 gam mẫu M1a; 3,028 gam mẫu M1b; 0,681 gam mẫu M2a; 1,088 gam mẫu M2b; 0,292 gam mẫu M3 – là khối lượng ma tuý hoàn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly điện tử màu đỏ có dòng chữ Marllono.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, số Imel: 359235061580097.

Tiếp tục quy trữ số tiền 450.000đ để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện cơ quan thi hành án dân sự quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2019.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Phước M phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29-5-2019. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
-Bị cáo,
-VKSND Quận Sơn Trà, VKSND TP Đà Nẵng,

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an quận Sơn Trà,
- Trại tạm giam Hòa Sơn,
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, TPĐN
- Lưu hồ sơ, VT.

HỒ THỊ MỸ DUNG